TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LẠC** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 22/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân

Bà Dương Thị Lầu

Ông Sùng Văn Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Tống Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Nông Văn K**; Sinh ngày 05 tháng 01 năm 2002

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm C, xã Đ, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nông Văn N, sinh năm 1978 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1977; có vợ là Hoàng Thị T sinh năm 2002 ; con: Không có;

Tiền án: Một tiền án về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 34/2020/HS-ST ngày 18/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Xử phạt 06 (sáu) tháng tù;

Tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 01 tháng 12 năm 2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Ông Nông Thành B, sinh năm 1950; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Lục Thanh H, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng:* Bà Long Thị H, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 01/12/2021 Lục Thanh H, sinh năm 1997 trú tại B, xã Đ, huyện B và Nông Văn K, sinh 05/01/2002 trú tại C, xã Đ, huyện L đang đi bộ cùng nhau từ đầu cầu Nà Pằn, thị trấn B theo đường Quốc lộ 34 hướng đi huyện L thì thấy hai nam thanh niên (không rõ lai lịch) đang điều khiển xe máy Wave RSX màu đỏ đen (không nhớ biển kiểm soát) mang theo một con dao quắm, một bao tải đi lên đồi trồng cây quế *(Đồi trồng cây quế này của ông Nông Thành B, Tổ dân phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng)*. H và K đoán họ đi lấy vỏ quế, H rủ K *"tý nữa lên theo sau xem, nếu họ chạy thì cả hai sẽ lấy phần họ vừa bóc được"*, K đồng ý. Khoảng 30 phút sau, cả hai cùng đi bộ lên đồi trồng cây quế đi được một đoạn thì K thấy hai nam thanh niên bỏ chạy còn ở dưới gốc cây quế có một bao tải màu đỏ và nhiều đoạn vỏ cây quế có độ dài khoảng 40 cm đến 45 cm vừa bóc tách ra khỏi thân. K và H quan sát xung quanh thấy không có người nên cả hai cùng nhau cho số vỏ cây quế vào bao tải, sau đó H vác bao tải vỏ quế để mang ra chợ thị trấn B tìm chỗ tiêu thụ, mục đích để có tiền tiêu sài cá nhân. Khi K và H đang đi đến đoạn đằng sau nhà bà Long Thị H Tổ dân phố N, thị trấn B bà H nhìn thấy K đi đằng trước còn H tay phải cầm một bao tải màu đỏ đi đằng sau, nghi ngờ K và H trộm vỏ quế nên bà H giữ lại để kiểm tra và phát hiện trong bao tải có nhiều vỏ quế tươi, bà H đã báo chính quyền. Vào hồi 16 giờ 00 cùng ngày 01/12/2021, Công an thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lục Thanh H và Nông Văn K.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng kết luận: 12 kg (Mười hai kilogram) vỏ quế tươi bóc sẵn có giá 276.000đ (Hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSBL ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nông Văn K theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Nông Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản, đề nghị khung hình phạt đối với bị cáo từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Một bao tải màu đỏ, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên kính mong Hội đồng xét xử xem xét đến các yếu tố sau đây: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Nông Văn K không có lời bào chữa bổ sung, không tranh luận, thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nông Văn K thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ.

Ngày 01/12/2021 tại khu vực đồi cây quế của ông Nông Thành B thuộc tổ dân phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Nông Văn K đã lén lút chiếm đoạt 12kg (Mười hai kilogam) vỏ quế tươi được định giá là 276.000đ (Hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Hành vi Trộm cắp tài sản của K tuy giá trị chưa đến 2.000.000đ nhưng trước đó K đã có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 (sáu) tháng tù. Ngày 15/4/2021 vừa chấp hành xong hình trở về địa phương, ngày 01/12/2021 lại tiếp tục vi phạm, hành vi Trộm cắp tài sản lần này của K thuộc trường hợp "đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố

ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Theo quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: a)...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. "

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nông Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Lục Thanh H là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Kiên nhưng giá trị tài sản chưa đủ mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 15/01/2022 Công an huyện Bảo Lạc đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền đối với H.

Đối với hai người đàn ông đi bóc vỏ quế *(theo lời khai của H và K),* do không xác định được lai lịch và đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành điều tra xác minh.

[3] Về nhân thân: Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo Nông Văn K sinh ra và lớn lên tại xã Đ, huyện L, tỉnh Cao Bằng được học hết lớp 11/12. Bị cáo còn trẻ có sức khỏe nhưng lười lao động, ăn chơi đua đòi sớm sa vào tệ nạn xã hội. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản vừa chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Bị cáo có nhân thân xấu là người sử dụng và lệ thuộc vào ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo hợp tác với Cơ quan điều tra, thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không có. Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nông Thành B đã nhận lại số tài sản bị mất trộm là 12kg vỏ quế theo Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 12/01/2022 và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Một bao tải màu đỏ sử dụng để đựng tài sản trộm cắp, xét cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nông Văn K 09 (Chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt giam ngày 01/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy một bao tải màu đỏ cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 13 ngày 24/01/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nông Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doanh Thị Mây